TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 33/2020/QĐST-HNGĐ	*H, ngày 11 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 11/2019/TLST/HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn Tr, xã Y, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Lê Văn Đ, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn Tr, xã Y, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51,55,57,58,81,82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 24; Khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn Tr, xã Y, huyện H., tỉnh Thanh Hóa.

Anh Lê Văn Đ, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn Tr, xã Y, huyện H tỉnh Thanh Hóa.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Công nhận cháu Lê Văn Đăng Kh, sinh ngày 24/7/2017 là con

chung của chị Nguyễn Thị Tr và anh Lê Văn Đ.

Chị Tr và anh Đ thống nhất thỏa thuận: Chị Tr trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lê Văn Đăng Kh, anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Tr mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 3/2020 cho đến khi cháu Đăng Kh đủ 18 tuổi.

Anh Đ có quyền, nghĩa vụ qua lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở

- **Về tài sản và công nợ:** Chị Nguyễn Thị Tr và anh Lê Văn Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Nguyễn Thị Tr tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Tr đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số AA/2019/0009717 ngày 07/01/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H. Trả lại cho chị Tr số tiền tạm ứng án phí 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Anh Đ phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND huyện H;*
- *Chi cục THADS huyện H;*
- *TAND tỉnh Thanh Hóa.*
- *UBND xã Y;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Vân